

HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA GIỮA KỲ _ HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2022 - 2023

Môn: NGỮ VĂN - Khối 11

Phần	Câu	Nội dung	Điểm	Lưu ý
I		ĐỌC HIỂU	3,0	
	1	Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận	0,5	Đúng đáp án
	2	Nội dung chính của đoạn trích: -Khẳng định bạn là bản thể duy nhất tồn tại hôm nay -Kêu gọi mọi người hãy sống là chính mình.	0,5	-Đúng 1 ý: 0,25 đ -Đúng 2 ý: 0,5 đ
	3	*Biện pháp tu từ cơ bản: Các câu hỏi tu từ “ <i>Bạn đã bộc lộ hết mọi khả năng tiềm ẩn chưa? Bạn đã tiết lộ con người chân thật của mình chưa? Bạn có là chính mình?</i> ” * Tác dụng: + Nghệ thuật: nhằm tạo giọng điệu suy tư, trầm trở về việc chúng ta sống còn giấu mình, chưa bộc lộ, chưa phát huy hết khả năng sẵn có trong con người thực sự của chính mình. + Nội dung : nhắc nhở chúng ta, đặc biệt là giới trẻ sống phải biết phát huy năng lực, cống hiến hết mình, thể hiện bản thân sao cho xứng	1,0	-Chỉ ra BPTT: 0,25 đ -Dẫn chứng: 0,25 đ -Tác dụng: 0,5 đ (Tác dụng nghệ thuật: 0,25 đ; tác dụng nội dung: 0,25 đ)
	4	HS trả lời theo suy nghĩ cá nhân. Gợi ý: - Con người cần phải sống cuộc đời của chính mình, có mục tiêu, ý kiến, quan điểm của bản thân và cố gắng giữ vững lập trường ấy - Sống chân thật, không giả dối, phù phiếm, không chạy theo đám đông...	1,0	- HS rút ra thông điệp: 0,5 đ - Lí giải: 0,5 đ - Lưu ý: HS lí giải theo nhiều cách miễn hợp lí, thuyết phục là cho điểm
II		LÀM VĂN	7,0	
	1	Viết một đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về sự cần thiết phải sống là chính mình.	2,0	
		a.Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn -HS có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng-phân-hợp, móc xích hoặc song hành. - Xuống dòng: trừ 0,25đ	0,25	*Lưu ý: -HS có thể trình bày đoạn văn bằng nhiều cách khác nhau miễn là đáp ứng và làm rõ được yêu cầu đề bài, tùy theo mức độ mà cho điểm. - Viết được đoạn văn, trình bày được một số ý, nhưng chưa thật đầy đủ, sâu sắc: 1,0 đ
		b.Xác định đúng vấn đề nghị luận Sự cần thiết phải sống là chính mình.	0,25	
		c.Triển khai vấn đề nghị luận HS có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ sự cần thiết phải sống là chính mình. Có thể theo hướng: - Sống là chính mình là sống thực với những giá trị mình có; quan tâm đến những suy nghĩ, ý kiến của riêng mình giúp cuộc sống đơn giản, ít căng thẳng hơn, tự do hơn, hạnh phúc hơn. - Sống là chính mình giúp ta hiểu được giá trị của bản thân, có trách nhiệm hơn với bản thân và sẽ phát huy được giá trị của	1,0	

Phần	Câu	Nội dung	Điểm	Lưu ý
		bản thân. - Sống là chính mình góp phần xây dựng xã hội tốt đẹp, đa dạng màu sắc hơn... - Sống là chính mình nhưng cũng phải biết lắng nghe kiến của người khác. - Để được sống là chính mình cần phải học tập, rèn luyện để có đủ kiến thức và kỹ năng trong cuộc sống. (dẫn chứng : 0,25đ)		- Chỉ viết được 1 câu, ý sơ sài hoặc chỉ viết có 3 dòng: 0,5 đ
		d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt	0,25	
		e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ	0,25	
2		Cảm nhận đoạn thơ (13 câu đầu bài thơ <i>Vội vàng</i> – Xuân Diệu)	5,0	
		a.Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận <i>Mở bài:</i> nêu được vấn đề. <i>Thân bài:</i> triển khai được vấn đề. <i>Kết bài:</i> Khái quát được vấn đề	0,25	*Lưu ý: -Khi chấm điểm, giáo viên cần linh động dựa vào bài làm của học sinh mà cho điểm, khuyến khích những bài sáng tạo, tìm tòi. -Thiếu phần nào trừ điểm phần đó -Nếu Hs hiểu bài nhưng viết còn sơ sài : tối đa 2,0/ bài -Sử dụng các dấu câu ở đầu đoạn (2 dấu câu trở lên), tối đa 1,0 đ/ thân bài -Không trích dẫn chứng hoặc trích nhưng không đúng cách : 1đ / thân bài -Bài làm ngắn khoảng ½ trang thì cho điểm phần hs làm được
		b.Xác định đúng vấn đề nghị luận Nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ	0,25	
		c.Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, đảm bảo các yêu cầu sau:		
		*Giới thiệu khái quát về tác giả Xuân Diệu, tác phẩm <i>Vội vàng</i> , đoạn thơ, trích thơ	0,5	
		*Phân tích/ cảm nhận: <i>a. Câu 1-4: Khát vọng táo bạo của nhà thơ</i> <i>b. Câu 5-13: Cảm nhận về đẹp thiên đường trên mặt đất.</i>	0,75	
		*Bức tranh thiên nhiên: *Bức tranh tuổi trẻ và tình yêu: → Cảm nhận được sự trôi chảy của thời gian. Muốn sống gấp, sống nhanh, sống vội để chạy đua với thời gian. => 13 câu đầu vẽ nên bức tranh cuộc sống thiên đường chính ngay trên mặt đất, niềm khao khát cháy bỏng với mùa xuân, tình yêu, tuổi trẻ.	2,0	
		*Nghệ thuật: - Nhịp thơ nhanh, gấp biểu hiện hơi thở sống, nhịp điệu sống, nhịp thơ phập phồng. - Sử dụng những từ ngữ, hình ảnh giàu sức biểu cảm. - Sử dụng đa dạng các biện pháp tu từ điệp từ, điệp ngữ, nhân hóa... - Giọng điệu thơ tha thiết, mạnh mẽ.	0,25	
		d.Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt	0,25	
		e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ	0,25	